

Ngày 12.10.1995

Hình Thừa Ba.

Tôi tự nhận chính Tù Tên

Ngô Nhân Vũ sinh năm 1934 tại Huế
Nguyên Tuổi năm 1975 tôi làm việc
cho chính phủ Saigon cũ tại Huế là
Trung Sĩ cảnh sát tại Biệt Động 1 Huế
chức vụ Trưởng H. Nghiên cứu tại Quận
1 Huế, sau 1975 tôi bị tập trung
tại Tàp ngày 30.4.1975 đến ngày
20.2.1981 thả tự do, học tập tại
Bệnh viện Huế, đến tháng 10.1981
giao dịch tôi xin đi kinh tế mới tại
tỉnh Long An tại xã Tân Phú
Quảng Bình xã Quảng Tiến Huyện
không nhớ tỉnh Long An cho đến
ngày hôm nay.

Ngày 9.10.1993 giao dịch tại Đốc
Đi phụng vấn gặp phái đoàn Mỹ
vào lúc 13h30 ngày 9.10.1993 giao
Dịch tôi gồm có 10 người:
H. 32 - 129 Số IV 354493

- Người Mỹ phong vấn Dịch với
con trai út của tôi là Ngô Đa Toàn
sinh ngày 20.7.1988 (cho là không
phải con ruột của tôi) vì làm giấy
khởi sinh từ đến năm 1989 mới làm
giấy khai sinh.

Tôi xin trình bày lý do gia đình tôi vào
tạm trú từ năm 1986 mới được hưởng
từ qua năm 1987 mới làm giấy khai
sinh và đi học, ông thông dịch trên
có dấu thích là ở Việt Nam tạm
trú không làm được giấy khai sinh
mà người Mỹ không chịu và còn
cộng thêm 2 người ở lại cũng với
nó là Ngô Đa-Jung sinh năm 1963 và
chị nó là Ngô Thị Lệ Hằng sinh năm 1966

gia đình tôi có hàng ni xin mẹ
người Mỹ không cho, tôi có nói nó
chính là con ruột mà ông bảo là
con gép hay là con riêng chung tôi
cho đó là vô lý, người Mỹ chỉ cho
đi đó 5 người có 2 người có gia đình
ở lại và sinh tốt 1 người tên là
Ngô Đa Tuấn và cộng thêm 2 người
ở lại để nuôi nó, gia đình tôi
không chịu đi vì nó là con út của
tôi để nó ở lại không sinh. Tôi
có làm đơn khiếu nại qua Thái Lan
mà cũng không giải quyết cho
con tôi.

Ngày 11-10-1995 (11-10-1995)
gia đình tôi có giấy mời em có
quan TON tại số 23 Phạm Ngọc
Thạch Q1 TP/HCM mới.

gạo đình tôi có đến có quan tiền mã
cũng cho biết là không gạo^ở quyết
cho con út của^ở tôi, nên tôi có yêu
cầu có quan tiền là gạo đình chúng
tôi muốn đi lấy^ở nữa, mà người
mỹ không cho con út của^ở tôi đi
cũng gạo đình, như vậy là gạo
đình chúng tôi bị chiếm đi là hơn
2 năm.

Vậy tôi viết bức thư này kính
mong Bà vui lòng can thiệp
với chính phủ Mỹ giúp đỡ cho
con út của^ở tôi cũng đi với gạo
đình,

Một lần nữa gạo đình chúng tôi
luôn luôn biết ơn của^ở Bà.

Gạo đình chúng tôi xin cầu chúc
Bà gạo đình "An Khang"

Kính thỉnh kèm:

Kínhaben

- 1. gạo^ở không vấn
- 1. gạo^ở xai nhận địa phương
- 1. gạo^ở chúng đình
- 1. gạo^ở khai đình

Ngô Khôn - Lưu

Địa chỉ của^ở tôi

Ngô Khôn - Lưu

38/4 ấp Quang Bình xã Quang Trới
Huyện Thống Nhất tỉnh Đồng Nai
Việt Nam

con thảo xã thời chủ nghĩa việt nam
Độc lập Tự do Hạnh phúc

ĐƠN XIN XÁC NHẬN

Kính gửi 2 chủ tịch UBND xã

Quảng Tiến

Tôi tên là Ngô Khôn. Sinh năm 1934 tại Huế, hiện tại tôi ở ở Quảng
Biển xã Quảng Tiến Huyện Phong Điền.

Nguyên Quốc đây tôi làm việc cho
chính phủ từ năm 1975 là Trung Sĩ
cấp bậc Đại Brevet Quân 1 Huế chức vụ
Trưởng H. Nghiên cứu, sau 1975 tôi tiếp
tục làm tại Ban An ninh Huế đến
ngày 20.2.1981 được cho tự do, gia
đình tôi xin đi kinh tế mới tự túc
lập nghiệp đến tháng 10 năm 1981
gia đình tôi xin tạm trú tại ở Quảng
Biển gồm có sau đây:

1. Ngô Khôn. Sinh năm 1934. chồng
2. Mai Thị Kim Nhung 1938 vợ
3. Ngô Thị Hoàng 1961 (có gia đình)
4. Ngô Thị Dung 1963 (có gia đình)
5. Ngô Thị Huệ 1965 (có gia đình)
6. Ngô Thị Lệ Hằng 1966 (có gia đình)
7. Ngô Thị Nhung 1968 (có gia đình)
8. Mai Thị Kim Loan 1971 (có gia đình)
9. Ngô Thị Kim Xinh 1974 (có gia đình)

Đến ngày 20.7.1983 vợ tôi mới sinh
thêm cháu trai tên là

10. Ngô Thị Thanh 20.7.1983 (con nhỏ)

Đây tôi làm đơn này kính xin
 UBND xã Quảng Tiến vui lòng xác
 nhận cho gia đình chúng tôi, vì con
 tôi tên là Ngô Văn Tiến sinh vào
 20/7/1988 con làm thuê cho nên
 không làm được giấy khai sinh
 cho đến năm 1986 gia đình chúng
 tôi mới được hưởng thuế, thì đến
 năm 1987 mới đi làm giấy khai
 sinh với Quốc gia học.

Tôi xin thỉnh thớt cảm ơn quý
 uỷ Ban Triều

Xác nhận:

Quảng Tiến ngày 9.10.1985

Kính thư

Gia đình họ Ngô Khôn
 làm việc như này đây là chứng cứ thật.

Ngày 8/10/1985
 BAN KHÁNH DÂN AN QUẢNG BIÊN
 TRƯỞNG KIP

Ngô Văn Tiến

Ngô Khôn Dư

Xác nhận:

Được nhà công cộng, tính bằng luật
 ở quê, không làm là chứng
 minh được là quan là chức
 hàng kết quả được.

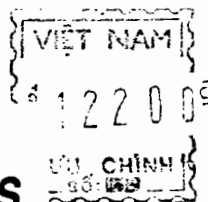
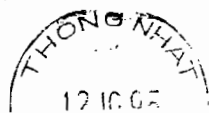
QUẢNG TIẾN ngày 9/10/1985
 TMT BANC A XÃ
 TRƯỞNG CÔNG AN



Phạm Thanh Quang

FROM : Ngô Khôn-Lưu

88/ Xã Quang Bình và Quang Tiến
Huyện Thăng Nhất, tỉnh Hải



**MAILING
INSTRUCTIONS**

- ☐ OVERNIGHT
☐ UPS
☐ 1ST CLASS
☐ 3RD CLASS
☐ C.O.D.



TO :

PO

AR

OTHER:
<u>Xin can thiệp</u>
<u>lưu con út ở</u>
<u>lưu khai sinh</u>

REDIFORM 183665

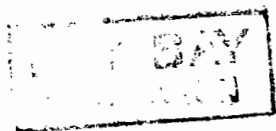
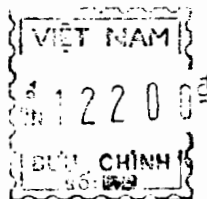
Thị

GIANG



FROM: Ngô Khôn-Vũ

88/ Công nhân Bảo vệ Lương Trĩn
Thuyền thông nhất, Sông Núi



par avion

TO: Bãi Khúc Ninh-Thư
P.O. BOX 5435
ARLINGTON VIRGINIA
- 2225



Quận, huyện, thị xã

xã, Thị trấn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu HT1/P3

Số 28

*

GIẤY CHỨNG SINH

Chứng nhận bà Mai Thị Kim, sinh ngày 45

Nghề nghiệp Lăn rẫy

Nơi ĐKKK thường trú Hố Quảng Bình

Xã Trảng Bồn I

Đã sinh con Hai đặt tên là Kỳ Đa Toàn

Tại Trảng Bồn I

Vào hồi 8 giờ 00 ngày 20 tháng 7 năm 83

Sinh lần thứ 8

Ngày 22 tháng 7 năm 1983

Người chứng nhận K

(Chữ ký, họ tên)

(Chữ ký)

ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã, Thị trấn Trảng Bám 1
Thị xã, Quận Thống Nhất
Thành phố, Tỉnh Đồng Nai

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập — Tự Do — Hạnh Phúc

Mẫu: HT2/P3

BẢN SAO
GIẤY KHAI SINH

Số: 1030

Quyển số: 24

Họ và tên	<u>NGÔ. AA. TOÀN</u>		Nam, nữ <u>nam</u>
Sinh ngày tháng, năm	<u>Hai mươi tháng Bảy năm một nghìn chín trăm tám mươi Ba (20.7.83)</u>		
Nơi sinh	<u>Trạm xã Trảng Bám 1 Huyện Thống Nhất Tỉnh Đồng Nai</u>		
Khai về cha mẹ	CHA	ME	
Họ tên tuổi (hoặc ngày tháng năm sinh)	<u>Ngô Khôn. Vũ</u> <u>05.03.1934</u>	<u>Nguyễn Thị Kim Phụng</u> <u>1938</u>	
Dân tộc	<u>Hoa</u>	<u>Hoa</u>	
Quốc tịch	<u>Việt - Nam</u>	<u>Việt - Nam</u>	
Nghề nghiệp	<u>Làm Rẫy</u>	<u>Nội Trợ</u>	
Nơi ĐKNK thường trú	<u>Ấp Suối Bền</u>	<u>Ấp Suối Bền</u>	
Họ tên tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai			

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 11 tháng 5 năm 1987

TM. UBND TBF ký tên đóng dấu



CHỖ ĐÓNG DẤU

Ngô Văn Toàn

Đăng ký ngày 6 tháng 5 năm 1987

(Ký tên đóng dấu, ghi rõ họ tên chức vụ)

Hà Kỳ: Võ Hoàng Bông
và ổn dấu

THE IMMIGRATION AND NATURALIZATION SERVICE
OF THE UNITED STATES OF AMERICA

Dear/Kính gửi Ngô Da Tuan + Dung + Hang : IV# H32-129
(ODP applicant/Tên người đứng đơn)

- 1) ☐ We regret we are unable to approve your application for refugee resettlement admission to the United States.

To be resettled in the United States as a refugee, an applicant must meet the statutory definition of refugee contained in section 101(a)(42) of the Immigration and Nationality Act (INA), as amended. Refugee status can be approved only if the applicant establishes a credible claim of persecution or a well-founded fear of persecution on account of race, religion, nationality, membership in a particular social group, or political opinion. Additionally, all applicants for refugee status in the United States must establish that they are not precluded from entry into the United States under other sections of law.

During your interview with an officer of the United States Immigration and Naturalization Service (INS), your claim to having been persecuted or having a well-founded fear of persecution was reviewed. At that time, you were given the opportunity to present evidence, documentation, and/or an accumulation of detail through verbal testimony of the events or circumstances that support your claim of persecution or a well-founded fear of persecution. After carefully reviewing your account of these events and surrounding circumstances, it has been determined that you do not qualify for refugee status.

- 2) ☐ You may be eligible for Public Interest Parole (see attached letter).

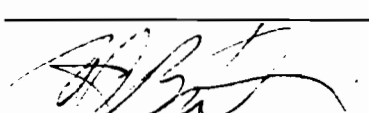
- 3) ☐ We are unable to approve your application for resettlement in the United States under the Public Interest Parole program because you do not meet the criteria indicated below:

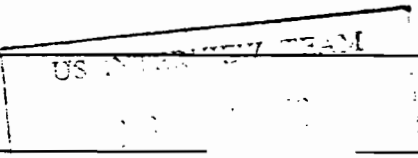
3a) ☐ Married sons and daughters (of former re-education camp detainees who are eligible as refugees) must have approved petitions filed on their behalf, or on behalf of their spouse, by a sibling or closer relation who is currently residing in the United States, who is willing to pay transportation costs, and who demonstrates that he/she has the financial ability to support the parolees to ensure they do not become public charges.

3b) ☐ Former US government or private company employees who are not eligible for refugee status may be considered for public interest parole only if they have siblings or closer relations currently residing in the United States who are willing to pay transportation costs and demonstrate that they have the financial ability to support the parolees to ensure they do not become public charges.

3c) ☐ Unmarried children of former US government or private company employees who are approved as Public Interest Parolees are allowed to accompany their parents to the United States only if the children are under the age of twenty-one.

3d) ☒ Relationship not established


Officer of the US Immigration and Naturalization Service
Viên Chức Sở Di Trú Nhập Cư Và Nhập Tịch Hoa Kỳ


Date/Ngày

Applicant Copy

INS-1
Refugee/PIP denial (12/92)

Phong vấn ngày 9.10.1993

NGŨ KHÔN VU

H 32 - 12q 1EV3544q3

- phở vãi ngày 9-10-93, con
tươi có đi từ chỗ vi-lan gần
khai sinh tử.

32